TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 01 tháng 9 năm 2017
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Cúc
2. Ông Nguyễn Văn A

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đào Duy Mạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh ĐN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 269/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị Hồng V, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 2, Khu phố 3, thị trấn VA, huyện VC, tỉnh ĐN (có mặt).
- *Bị đơn*: Anh Phạm Ngọc Cường, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 12, Khu phố 3, thị trấn VA, huyện VC, tỉnh ĐN (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời khai có tại hồ sơ nguyên đơn chị Phan Thị Hồng V trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Phạm Ngọc C tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn VA, huyện VC, tỉnh Đ N, được UBND thị trấn VA cấp giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 22/3/2016. Sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì khoảng tháng 5/2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C thường xuyên đánh bạc, không lo chăm sóc gia đình, chửi bới xúc phạm danh dự nhân phẩm của tôi, còn đem cả xe máy của tôi đi cầm lấy tiền đánh bạc suốt đêm không về nhà. Mặc dù tôi có khuyên bảo anh C cũng như cha mẹ ruột của anh C khuyên bảo anh C từ bỏ tật xấu, lo làm ăn có tiền để nuôi con nhưng anh C không nghe vẫn chứng nào tật đó, không thay đổi. Tôi bỏ về nhà mẹ ruột của tôi sống từ tháng 6/2017 cho đến nay có gặp nhau hàn gắn đoàn tụ gia đình nhưng không thành. Việc tôi nộp đơn đến Tòa án xin ly hôn với anh C thì anh C cũng đã biết và đồng ý ly hôn với tôi. Nay tôi xác định tình cảm giữa tôi và anh C không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Tôi và anh C có 01 con chung tên Phạm Anh Q, sinh ngày 30/12/2016. Sau khi ly hôn tôi đồng ý giao con cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời tôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Phạm Ngọc C vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại đơn trình bày ý kiến ngày 20/7/2017có tại hồ sơ, anh C trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Về quá trình kết hôn, đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng tôi thống nhất với nội dung trình bày trong đơn khởi kiện của chị V. Nay chị V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện VC giải quyết cho chị V được ly hôn với tôi (Phạm Ngọc C) thì tôi đồng ý.

- Về con chung: Tôi và chị V có 01 con chung tên Phạm Anh Q, sinh ngày 30/12/2016. Sau khi ly hôn tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q, không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phan Thị Hồng V khởi kiện xin ly hôn với bị đơn anh Phạm Ngọc C, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 12, Khu phố 3, thị trấn VA, huyện V C, tỉnh ĐN. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VC.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 20/7/2017 có tại hồ sơ, anh Phạm Ngọc C có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt anh tại phiên tòa. Xét đơn anh C làm hợp lệ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh C tại phiên tòa.

Về nội dung:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Hồng V và anh Phạm Ngọc C tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn VA, huyện VC, tỉnh ĐN và được UBND thị trấn VA cấp giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 22/3/2016 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Mâu thuẫn chính của chị V và anh C là do anh C thường xuyên đánh bạc, không quan tâm chăm sóc cho gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, tính tình vợ chồng không còn hợp nhau, anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2015 cho đến nay không quan tâm chăm sóc nhau trong cuộc sống vợ chồng nên tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Theo đơn trình bày có tại hồ sơ anh C thống nhất với nội dung đơn khởi kiện của chị V về quá trình kết hôn, về mâu thuẫn vợ chồng, anh C thừa nhận vợ chồng anh sống không có hạnh phúc và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị V. Xét thấy, tình cảm chị V và anh C dành cho nhau không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không còn đạt được. Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Phan Thị Hồng V được ly hôn đối với anh Phạm Ngọc C.

[2].Về nuôi con chung: Tại Tòa, chị V đồng ý giao con chung Phạm Anh Q, sinh ngày 30/12/2016 cho anh C chăm sóc, nuôi dưỡng do gia đình anh C có điều kiện kinh tế hơn chị, vã lại hiện chị chưa có việc làm, phải chăm sóc nuôi dưỡng hai con riêng của chị là cháu Phan Ngọc Gia N, sinh nhày 15/9/2010 và cháu Phan Ngọc

Gia H, sinh ngày 23/9/2012. Tại đơn trình bày của anh C có tại hồ sơ thì anh C cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Q. Đồng thời, theo biên bản lấy lời khai của bà Vũ Thị H1, sinh năm 1960 là mẹ ruột của anh C (Bút lục số 22-23) có khai nội dung: "Chị V bỏ nhà chồng về nhà mẹ ruột sống từ tháng 3/2017 để lại cháu Q là con chung của V và C lúc đó mới được 02 tháng cho C và ông bà nội chăm sóc cho đến nay và cháu phát triển tốt về thể chất. Đề nghị Tòa án giải quyết tiếp tục giao cháu Q cho anh C và ông bà nội chăm sóc, nuôi dưỡng, nếu C không nuôi nổi cháu Q thì ông bà nội, cô, chú sẽ đóng góp tiền nuôi cháu Q đến lúc trưởng thành. Còn chị V thì hiện tại đang nuôi 02 đứa con riêng nên sẽ không đảm bảo về điều kiện kinh tế để nuôi cháu Q". Xét thấy, mặc dù cháu Q đến thời điểm xét xử mới được khoảng 09 tháng tuổi theo quy định của pháp luật thì con dưới 36 tháng tuổi phải giao cho chị Vchăm sóc, nuôi dưỡng. Tuy nhiên, chị V hiện tại không có việc làm ổn định (làm nghề tự do bán hàng online trên mạng) thu nhập khoảng 4.000.000 đồng/tháng và phải chăm sóc, nuôi dưỡng 02 đứa con riêng của chị là cháu N và cháu H nên không đảm bảo việc chăm sóc cháu Q.Tại Tòa, chị đồng ý giao con chung cho anh C chăm sóc nuôi dưỡng là ý chí tự nguyện của chị, không bị ai ép buộc nên HĐXX nghi nhận. Giao cháu Q cho anh C chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời chị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3].Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4].Về án phí: Chị V phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VC tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Về quan hệ pháp luật: Tòa án xác định quan hệ pháp luật "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" là đúng.

+ Về tư cách đương sự: Tòa án xác định tư cách đương sự trong vụ án là đúng.

+ Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình đúng thẩm quyền;

+ Về thời hạn giải quyết vụ: Đảm bảo đúng thời hạn theo quy định của pháp luật;

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Anh C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị Hồng V về quan hệ hôn nhân; về nuôi con chung. Còn về tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phan Thị Hồng V và anh Phạm Ngọc C.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Phạm Anh Q, sinh ngày 30/12/2016 cho anh Phạm Ngọc C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời chị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị V không nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản. Khi cần thiết vì lợi ích của con các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phan Thị Hồng V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà chị V đã nộp theo theo biên lai thu số: 001484 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VC. Chị V đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn chị V có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án; bị đơn anh C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- THADS huyện Vĩnh Cửu;
- UBND thị trấn Vĩnh An;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Phạm Tuân